Ký bởi: Ủy ban Nhân dân huyện Hoằng Hóa
Email: hoanghoa@thanhhoa.gov.vn
Cơ quan: Tỉnh Thanh Hóa
Thời gian ký: 16.05.2017 17:11:10

UỶ BAN NHÂN DÂN **HUYỆN HOẰNG HOÁ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 03 /PA- UBND	*Hoằng Hoá, ngày 21 tháng 3 năm 2017.*

PHƯƠNG ÁN
Sơ tán dân vùng thường xuyên chịu ảnh hưởng của thiên tai năm 2017.

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH:

Hoằng Hoá là huyện đồng bằng ven biển chiều chiều dài bờ biển là 12Km; có 26 xã ven đê và 5 xã tiếp giáp với biển (H.Trường, H. Hải, H. Tiến, H. Thanh, H. Phụ); 5 xã cửa sông (H. Châu, H. Phong, H. Đạt, H. Hà, H. Yến); có 16 xã có đồng nuôi trồng Thuỷ sản ngoại đê với diện tích 1097 ha. Riêng 5 xã tiếp giáp với biển và 5 xã ven cửa sông có dân cư sinh sống cách nước 200m là 589 hộ = 2.470 nhân khẩu; số dân sinh sống cách mép nước 500m là 1.242 hộ = 4.963 nhân khẩu (trong đó có 460 hộ = 920 khẩu có nhà tạm ngoại đê trông coi đồng NTTS, 30 hộ = 60 khẩu có chòi canh trên biển để trông coi ngao) thuộc diện không an toàn khi có bão và ATNĐ xảy ra.

Ngoài ra, những xã có dân cư sinh sống ngoại đê như Hoằng Khánh, Hoằng Phượng, Hoằng Giang, Hoằng Cát, Hoằng Xuyên ... Phần lớn ở nhà cấp 4A, 4B, 4C, khi có lũ sông mực nước báo động từ cấp 3 trở lên, cần phải sơ tán để đảm bảo an toàn.

(Số liệu sơ tán dân cụ thể kèm theo).

II. TRIỂN KHAI DI DÂN KHI CÓ ATNĐ, BÃO, LỤT.

1. Di dân khi có bão và ATNĐ mạnh, kết hợp triều cường.

Khi có bão và ATNĐ được cảnh báo có cường độ rất mạnh, đổ bộ vào đất liền trùng lúc triều cường dâng cao được thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng. Ban chỉ huy PCTT&TKCN huyện yêu cầu Ban chỉ huy phòng chống thiên tai và TKCN xã phải thông báo cho nhân dân vùng mép nước, vùng ven cửa sông và các hộ NTTS sẵn sàng sơ tán vào nơi an toàn khi có lệnh.

Khi bão, ATNĐ đổ bộ vào đất liền, tuyệt đối không để dân ở lại trong khu vực không an toàn, chỉ để lại các lực lượng an ninh làm nhiệm vụ bảo vệ trật tự và được trang bị phương tiện phòng hộ.

UBND các xã, thị trấn chủ động tổ chức lực lượng và phương tiện di dời trong phạm vi của địa phương; địa điểm di dời đến theo phương án đã xác định như: Nhà cao tầng, núi cao và di chuyển vào bên trong các xã lân cận. Trường hợp vượt quá khả năng báo cáo UBND huyện để tăng cường, hỗ trợ.

2. Di dân khi có lũ sông:

Trong những năm vừa qua lũ sông ít xuất hiện, nhưng do rừng đầu nguồn bị thu hẹp nhiều nên khi có mưa lớn ở thượng nguồn, nước đổ về nhanh gây ra lũ sông. Đây là loại thiên tai thường kéo dài nhiều ngày nên sẽ ảnh hưởng đến đời sống, sinh hoạt của người dân.

Trong địa bàn huyện khi lũ sông có mực nước báo động từ cấp 3 trở lên thì vùng dân cư các xã ngoại đê cần phải di dời các hộ dân vào bên trong. Phương án cụ thể như sau:

- Khi lũ xuất hiện và khả năng ngày một dâng cao phải triển khai phương án di dân, trước hết là di chuyển người già, trẻ em vào bên trong. Địa điểm di dời đến là khu vực nội đê của các xã.

- Khi mực nước lũ đã làm ngập khu dân cư, phải di dời triệt để các hộ sống ở ngoại đê vào nội đê. Chỉ ở lại các khu nhà cao tầng nếu có đủ điều kiện vật chất như lương thực, thực phẩm, nước sạch ... để sống hàng tuần trở lên.

Việc chỉ đạo sơ tán dân ở địa phương nào thì địa phương đó chỉ đạo sơ tán; địa điểm, phương tiện di dân giao các xã, thị trấn phải có phương án trước. Ban chỉ huy phòng chống thiên tai và TKCN huyện, các cụm kiểm tra và đôn đốc việc thực hiện theo lệnh sơ tán dân của UBND huyện.

3. Di chuyển dân cư khi đê sông xảy ra sự cố:

Khi lũ các triền sông dâng cao có thể xảy ra các sự cố tràn đê, vỡ đê làm ngập úng đồng ruộng và khu dân cư, cần phải chủ động đối phó nhằm hạn chế thiệt hại ở mức thấp nhất về tính mạng, tài sản của nhân dân và Nhà nước.

3.1. Những tình huống tràn đê, vỡ đê có thể xảy ra:

- Lũ, lụt xuất hiện bất ngờ, với cường độ lớn, nước lũ dồn về nhanh, đặc biệt là lũ về ban đêm, ứng phó không kịp thời, lũ lớn chảy xiết vào sườn đê làm mái đê bị sạt, lở lớn, nếu xử lý không kịp thời sẽ dẫn đến vỡ đê.

- Dự đoán khả năng mưa lớn kéo dài, nước lũ xuất hiện ở mức độ cực hại vượt quá khả năng chống tràn trên toàn tuyến. Nếu không có biện pháp chống tràn kịp thời, gây xói lở mái đê, dẫn đến vỡ đê.

- Lũ dâng cao từ mức báo động III trở lên, xuất hiện những mạch đùn, mạch sủi ở đồng, ao, hồ ... nếu không phát hiện xử lý ngay giờ đầu, không ngăn chặn được đất, cát bắn ra theo mạch nước kịp thời dễ làm đê bị sập và dẫn đến vỡ đê.

- Những hang hốc, tổ mối ... trong thân đê chưa được phát hiện, khi gặp lũ lớn tạo ra dòng chảy qua đê làm cho đê bị sập vỡ.

- Nước lũ dâng cao, rút chậm làm cho thân đê bị sũng ướt kéo dài, không còn độ dính, độ chắc, gây ra trượt, tụt mái đê dẫn đến vỡ đê.

- Các cống dưới đê thường là điểm xung yếu của đê. Khi gặp lũ lớn, nước sông dâng cao nước chảy lồng qua mang cống nếu không xử lý kịp thời làm cho đất trong thân đê bị khoét rỗng dẫn đến vỡ đê.

Khi phát hiện sự cố đê điều, một mặt phải ra sức chống đỡ, bảo vệ công trình. Nhưng cũng phải tính đến tình huống xấu để có biện pháp chủ động di dân sớm vào các khu vực an toàn đã được hoạch định từ trước, nhanh chóng ổn định tạm thời đời sống của nhân dân phải di tản.

Tại các khu vực sơ tán dân đến phải tăng cường công tác vệ sinh phòng chống dịch bệnh, trật tự an ninh. Đề cao tinh thần tương trợ, giúp đỡ nhau khi gặp hoạn nạn, bằng mọi cách để vượt qua thử thách, hiểm nghèo.

3.2. Di dân khi đê sông Cùng bị vỡ:

Đê sông Cùng bị vỡ thông thường do bão kết hợp triều cường bão tàn phá, các xã có đê sông Cùng phần lớn là các xã vùng cửa sông. Khi có bão, đặc biệt là bão có cường độ lớn; tuỳ theo từng trường hợp cụ thể Ban chỉ huy phòng chống thiên tai và TKCN huyện sẽ đưa ra các biện pháp di dân.

Phạm vi ảnh hưởng khi vỡ đê sông Cùng thông thường không lớn, nước rút nhanh nhưng thiệt hại về sản xuất là lâu dài do diện tích canh tác sẽ bị mặn xâm nhập, vì vậy cần phải thường xuyên kiểm tra, phát hiện sớm để xử lý kịp thời các sự cố. Ban chỉ huy phòng chống thiên tai và TKCN huyện sẽ căn cứ vào tình hình cụ thể để chỉ đạo phạm vi di dân trong trường hợp bất khả kháng.

3.3. Di dân khi đê Tả sông Mã, đê Tả, Hữu sông Lạch Trường bị vỡ:

Tuyến đê Tả sông Mã có cao độ đỉnh đê từ (+9,8) xuống (+4,5); đê Tả, Hữu Lạch Trường có cao độ đỉnh đê từ (+7,0) xuống (+4,0). Thân đê chủ yếu được đắp bằng đất và cát. Tuy bề ngoài cao to, mặt đê có chỗ được trãi nhựa, cứng hoá bê tông nhưng bên trong còn nhiều ẩn hoạ khó lường.

Do phạm vi bảo vệ của đê sông rất lớn, đặc biệt đê sông Mã từ Hoằng Khánh đến Hoằng Hợp bảo vệ cho cả 2 huyện Hoằng Hoá và Hậu Lộc. Đê Tả sông Mã từ Hoằng Trạch đến Hoằng Phong bảo dân sinh kinh tế của huyện. Trong trường hợp bất khả kháng nếu đê sông lớn có khả năng bị vỡ cần có sự chỉ đạo của Ban chỉ huy PCTT- TKCN tỉnh về phạm vi di dân, điều kiện di dân, vị trí di dân đến. Tuy nhiên từng xã phải có phương án trước để triển khai khai khi gặp sự uy hiếp lớn về đê điều, cụ thể:

- Nếu sự cố vỡ đê Tả sông Mã đoạn từ H. Khánh đến H. Hợp xảy ra: Các xã từ H. Khánh đến H. Xuyên phải thực hiện phương án di dân. Hướng di dân lên các nhà kiên cố, nhà cao tầng, núi cao ... chú ý hướng nước chảy từ cao xuống thấp để di dân và tránh.

- Nếu sự cố vỡ đê Tả, Hữu Lạch Trường xảy ra: Các xã trong vùng hộ đê phải thực hiện phương án di dân. Hướng di dân lên các nhà kiên cố, nhà cao tầng, núi cao ...và cũng chú ý hướng nước chảy từ cao xuống thấp để di dân và tránh.

4. Di dân khi có bão lớn và đê biển bị tràn:

Khi có bão lớn và nhận định của Ban chỉ huy PCTT-TKCN tỉnh, mực nước biển sẽ dâng cao, đê biển cảnh báo bị tràn, với tình huống này bao giờ tỉnh cũng đã phát lệnh sơ tán dân trong vùng cách mép nước từ 200-500m. Ngoài việc chỉ đạo, giúp đỡ nhân dân sơ tán của các cơ quan, ban ngành cấp trên, tất cả hệ thống chính trị ở các địa phương phải triển khai, thực hiện sơ tán khẩn trương, triệt để.

Vị trí di dân: Trước hết di dời dân vào phía trong của xã; nếu còn thiếu di dời sang các xã lân cận.

Lực lượng di dân: Xã tự đảm bảo là chính, huyện chỉ hỗ trợ khi các xã di dân trong trường hợp vượt quá khả năng của mình.

Phương tiện di dân: Ngoài phương tiện tự có của người dân, các xã tổ chức lực lượng, phương tiện để đảm bảo việc di dân đến nơi an toàn. Trường hợp vợt quá khả năng báo cáo Ban chỉ huy PCTT-TKCN huyện.

5. Di dân khi có cảnh báo nguy cơ sóng thần:

Đây là loại thiên tai thường ít xảy ra nhưng khi xảy ra thì mức độ cực kỳ nguy hiểm, khó ứng phó, thời gian xuất hiện được tính bằng phút. Vì vậy khi có cảnh báo nguy cơ sóng thần chính thức được phát tin trên hệ thống phát tin của Đài tiếng nói Việt Nam, Đài truyền hình Việt Nam. Nhân dân các xã ven biển phải sơ tán nhanh chóng, vị trí an toàn là cách mép nước càng xa càng tốt. Nhưng cũng phải đề phòng việc phát tin không chính xác do kẻ xấu lợi dụng để thực hiện các hành vi phạm pháp.

Tuỳ theo cảnh báo của cấp trên về cường độ của loại thiên tai này mà Ban chỉ huy phòng chống thiên tai và TKCN huyện đưa ra phạm vi khu vực phải di dân và địa điểm di dân đến. Địa điểm di dời đến tạm quy định là các xã khu vực phía Tây sông Cùng của huyện hoặc vùng núi cao của Hoằng Yến, Hoằng Trường và Hoằng Hải.

Phương tiện di dời: Tuỳ theo điều kiện mức độ sóng thần xảy ra để huy động tối đa các loại phương tiện có thể. Ngoài phương tiện tự có của người dân, Ban chỉ huy phòng chống thiên tai và TKCN các xã ven biển huy động tất cả các phương tiện cơ giới trong địa bàn xã mình; Ban chỉ huy phòng chống thiên tai và TKCN huyện căn cứ vào mức độ và phạm vi di dời để huy động phương tiện trong huyện và xin hỗ trợ phương tiện của cấp trên.

6. Một số yêu cầu cần chú ý để lập và triển khai phương án di dân ra khỏi vùng ngập lụt.

- Việc di dân phải triệt để, không bỏ sót một người, một hộ nào, vì vậy cần phải nắm chắc tình hình dân cư trong địa bàn.
- Di tản trước trẻ em, người già yếu, các hộ neo đơn, các vùng thấp, các vùng trực diện với sự cố đê.
- Phối hợp huy động toàn bộ các lực lượng, tổ chức đoàn thể cho việc di tản và ổn định cuộc sống tạm thời.
- Hoạch định hướng di dân cụ thể cho từng vùng để khi xảy ra sự cố di dân không gây ra tình trạng lộn xộn và hoang mang.
- Bằng mọi cách giữ vững liên lạc với Ban chỉ huy phòng chống thiên tai và TKCN huyện để có hỗ trợ, ứng cứu kịp thời. Các nơi có sự cố, tập kết dân di tản dùng các cờ hiệu để thuận lợi cho việc tiếp cận của tiểu ban tiền phương, hậu phương khi cần thiết.

- Phân công cụ thể trách nhiệm cho các thành viên trong ban chỉ huy, phối hợp chặt chẽ với chính quyền thôn, xóm để việc chỉ huy đạt kết quả cao.

- Các vùng dân cư trú ở ngoại đê phải có kế hoạch di chuyển sớm.

- Đề phòng diễn biến bất thường đặc biệt là các sự cố xảy ra vào ban đêm.

- Chống mọi biểu hiện lơ là, mất cảnh giác, tuyên truyền gây hoang mang của bọn xấu, lợi dụng tình thế để xâm phạm tài sản của nhân dân và Nhà nước.

- Vận động nhân dân mỗi hộ phải dự phòng lương thực tối thiểu 3-5 ngày như: Mỳ ăn liền, lương khô tự tạo, nước uống không qua nấu nướng vẫn sử dụng được.

- Để chủ động đối phó với các tình huống có thể xảy ra, Ban chỉ huy phòng chống thiên tai và TKCN các xã, thị trấn phải xây dựng phương án thật cụ thể để khi gặp thiên tai, có thể triển khai được đầy đủ và thuận lợi hơn trước khi xảy ra sự cố. Thường xuyên liên lạc với Ban chỉ huy phòng chống thiên tai và TKCN huyện để xử lý các trường hợp nguy hiểm xảy ra.

Bảo vệ tính mạng của nhân dân vùng thường xuyên chịu ảnh hưởng của thiên tai là nhiệm vụ quan trọng trong việc bảo đảm an toàn tính mạng, tài sản của Nhà nước và nhân dân. Ban chỉ huy phòng chống thiên tai và TKCN huyện yêu cầu các xã, thị trấn, các phòng, ngành trên cơ sở phương án của huyện tổ chức thực hiện tốt trong mùa bão, lụt nhằm ứng phó có hiệu quả khi thiên tai, lụt bão xảy ra.

Nơi nhận:
- Văn phòng BCH PCLB tỉnh (b/c);
- Trực HU, HĐND huyện (b/c);
- Thành viên BCH PCLB huyện;
- UBND các xã thị trấn;
- Cán bộ công chức chỉ đạo xã;
- Lưu: VT.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Đình Tuy

PHỤ LỤC

Thống kê số hộ dân vùng cửa sông, ven biển mép nước cần phải di dời khi có bão mạnh và siêu bão

(Kèm theo Phương án số: 03 /PA - UBND ngày 21 tháng 3 năm 2017 của UBND huyện Hoằng Hoá)

TT	Tên xã	Tổng số dân trong phạm vi cách bờ biển, cửa sông 500m		Trong đó				Vị trí di dời đến
				Số dân trong phạm vi cách mép nước 200m		Số dân trong phạm vi cách mép nước từ 200m-500m		
		Số hộ	*Số khẩu*	*Số hộ*	*Số khẩu*	*Số hộ*	*Số khẩu*	
1	Hoằng Hải (thôn 9+10)	70	265	30	120	40	145	
2	Hoằng Trường (thôn 1+2+3); Giang Sơn, Linh Trường, Liên Minh, Hải Sơn, Thành Xuân	736	3680	233	1165	503	2515	Nhà cao tầng, trường học...
3	Hoằng Châu (NTTS)	135	135			135	135	Nội đê
4	Hoằng Phụ (Tân Xuân, Xuân Phụ)	223	679	55	173	168	506	Nhà cao tầng, trường học...
5	Hoằng Phong (NTTS ngoại đê)	106	148	20	33	86	115	Nhà cao tầng, trường học...
6	Hoằng Hà (NTTS ngoại đê)	7	7			7	7	Nội đê
7	Hoằng Yến	68	168	68	168			Nhà cao tầng, trường học...
8	Hoằng Thanh (Đông, Tây Xuân Vi; Đông Tây Hải; Trung Hải; Quang Trung)	425	1999	155	709	270	1290	Nhà cao tầng, trường học...
9	Hoằng Tiến (Đông Thành 1, Tiền Thôn 1)	60	348	27	98	33	250	Nhà cao tầng, trường học...
10	Hoằng Đạt	1	4	1	4			Nhà cao tầng, trường học...
	Cộng	**1.831**	**7.433**	**589**	**2.470**	**1.242**	**4.963**	

PHỤ LỤC

Thống kê số hộ dân cư ở ngoài đê phải di dời khi có lũ lớn trên sông

(Kèm theo Phương án số: 03 /PA - UBND ngày 21 tháng 3 năm 2017 của UBND huyện Hoằng Hoá)

TT	Tên xã	Triền sông	Tổng số hộ phải di dời	Tổng số khẩu	Số hộ phải di dời khi có lũ báo động II		Số hộ phải di dời khi có lũ báo động III		Tổng số dân trong hành lang bảo vệ đê	
					Số hộ	Số khẩu	Số hộ	Số khẩu	Số hộ	Số Khẩu
1	Hoằng Khánh	Tả sông Mã	46	180	13	50	33	130	101	404
2	Hoằng Phượng	Tả sông Mã	18	73	7	31	11	42	133	532
3	Hoằng Giang	Tả sông Mã	48	175	48	175			145	580
4	Hoằng Hợp	Tả sông Mã	1	2	1	2			88	352
5	Hoằng Trạch	Tả sông Mã	2	11	2	11			2	8
6	Hoằng Tân	Tả sông Mã	23	23			23	23	35	140
7	Hoằng Châu	Tả sông Mã	135	135			135	135	28	112
8	Hoằng Phong	Tả Sông Mã	106	148	20	33	86	115	1	4
9	Hoằng Cát	Tả Lạch Trường	216	1650	130	935	86	715	182	728
10	Hoằng Xuyên	Tả Lạch Trường	76	325			76	325	136	544
11	Hoằng Minh	Hữu Lạch Trường	6	19	3	9	3	10	38	152
12	Hoằng Phúc	Hữu Lạch Trường	10	48	2	10	8	38	12	48
13	Hoằng Đạt	Hữu Lạch Trường	20	35			20	35	90	360
14	Hoằng Hà	Hữu Lạch Trường	8	8			8	8	39	156
	Cộng		**715**	**2.832**	**226**	**1.256**	**489**	**1.576**	**1.030**	**4.120**